

Chào mừng quý vị đã đến với hệ thống trường học của Yokohama

ベトナム語

III Tài liệu dành cho phụ huynh

~Đời sống sinh hoạt tại Yokohama ~



Tháng 4 năm 2016 Bản chỉnh sửa

Phòng Giáo Dục Thành Phố Yokohama

Mục Lục

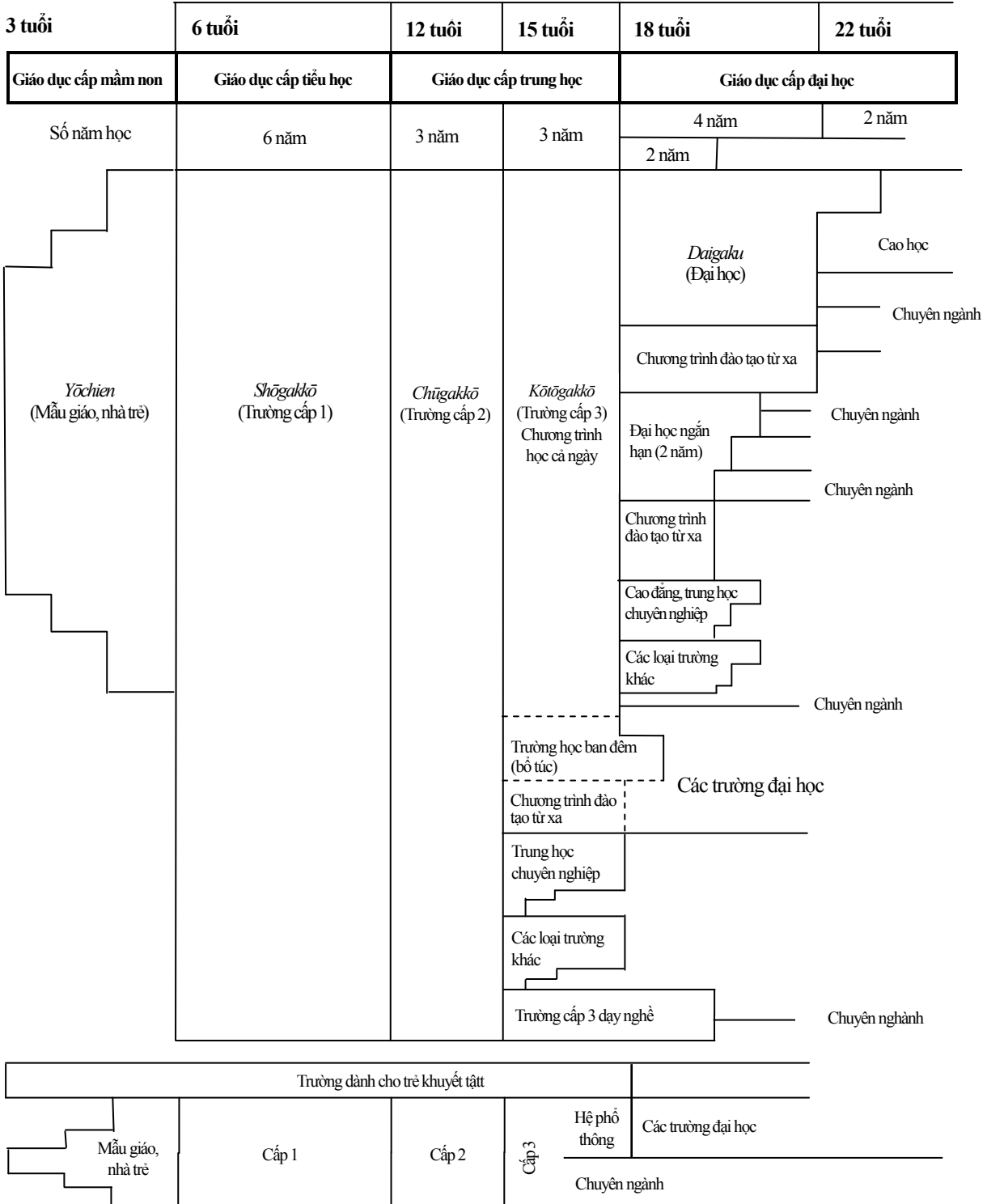
I.	HỆ THỐNG TRƯỜNG HỌC	1
I-1	Các loại trường học	1
I-2	Giáo dục bắt buộc.....	2
I-3	Giáo dục dành cho người nước ngoài.....	2
I-4	Thủ tục xin chuyển vào học ở các trường cấp 1, 2 của Yokohama.....	2
I-5	Những thủ tục cần làm tại trường học	3
I-6	Các thủ tục cần làm khi chuyển vào trường học ở Yokohama	3
II.	ĐÓN NHẬN NHI ĐỒNG-HỌC SINH CẦN HỌC TIẾNG NHẬT TẠI YOKOHAMA	4
II-1	Lớp học tiếng Nhật.....	4
II-2	<i>Kokusai Kyōshitsu</i> (Lớp học quốc tế).....	4
II-3	Hỗ trợ tiếng mẹ đẻ.....	4
II-4	Hỗ trợ cho phụ huynh.....	4
III.	SINH HOẠT HỌC TẬP TẠI YOKOHAMA	5
III-1	Ngày đi học và ngày nghỉ.....	5
III-2	Đến trường, tan trường	5
III-3	Đường đến trường, đi học theo tập thể (chỉ dành cho cấp 1).....	5
III-4	Cơm trưa (cơm do trường cung cấp, cơm hộp mang theo).....	5
III-5	Làm vệ sinh.....	6
III-6	Ví dụ về một ngày học tập sinh hoạt của trường học tại Yokohama	6
	(tùy theo trường có thể thay đổi chút ít)	6
III-7	Sức khỏe và an toàn	6
IV.	NHỮNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG	7
IV-1	Những chương trình được tổ chức tại trường cấp 1	8
IV-2	Những hoạt động trong trường cấp 2	9
V.	CÁC MÔN HỌC.....	10
V-1	Những vật dụng mang đến trường.....	10
V-2	Tại trường cấp 1	14
V-3	Tại trường cấp 2	15
V-4	<i>Ayumi / Renraku-hyō</i> (bảng liên lạc -thành tích biểu)	15
VI.	<i>BUKATSUDŌ</i> (HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ)	16

VII. NHỮNG VIỆC PHỤ HUYNH CẦN ĐỒNG Ý KHI NHẬP HỌC.....	16
VII-1 Những chi phí mà cha mẹ học sinh phải đóng trong trường cấp 1, 2	16
VII-2 Liên lạc, bàn bạc với nhà trường.....	16
VII-3 Hội phụ huynh (PTA, viết tắt của Parent–Teacher Association)	17
VII-4 Học tiếng Nhật17	
VII-5 Những điều cần lưu ý về sinh hoạt học tập ở trường.....	17
VIII. SAU GIỜ TAN HỌC CỦA TRƯỜNG CẤP 1	18
VIII-1 <i>Hōkago Kids Club</i> (Câu lạc bộ trẻ em sau giờ tan học)	18
VIII-2 <i>Hamakko Fureai School</i>	18
VIII-3 <i>Hōkago Jidō Club / Gakudō Hoiku</i> (Nhà giữ nhi đồng sau giờ học).....	18
IX. ĐỊNH HƯỚNG CHO TƯƠNG LAI.....	19
IX-1 Từ cấp 1 lên cấp 2	19
IX-2 Định hướng cho tương lai sau khi tốt nghiệp cấp 2.....	19
X. NƠI LIÊN LẠC	24
X-1 Quầy cung cấp thông tin về đời sống cho người ngoại quốc, tư vấn và cử thông dịch viên thiện nguyện (cho đến thời điểm năm 2012).....	24
X-2 Tư vấn về nhập học , chuyển trường, nhập học giữa chừng.....	26
X-3 Lớp tiếng Nhật thiện nguyện, lớp hỗ trợ học tập.....	26
X-4 Trường dành cho người nước ngoài	26
X-5 Trường ban đêm cấp 2 thị lập Yokohama.....	27
X-6 Hỗ trợ học tập.....	27
X-7 Học bổng	27
X-8 Những thủ tục khi trở về nước	27

I. Hệ thống trường học

Sơ đồ hệ thống trường học Nhật Bản

(Tuổi)



I-1 Các loại trường học

Nhật Bản có các loại trường như mẫu giáo (nhà trẻ), cấp 1, cấp 2, cấp 3, đại học v.v. Ngoài ra, còn có phân loại trường công và trường tư. Tuy hệ thống khác nhau, nhưng nội dung học tập cơ bản hầu như giống nhau.

I-2 Giáo dục bắt buộc

Giáo dục bắt buộc gồm có 6 năm cấp 1 (từ 6 đến 12 tuổi), và 3 năm cấp 2 (từ 12 đến 15 tuổi). Bắt buộc trẻ em trong lứa tuổi này phải đi học.

Các học sinh sẽ nhập học cấp 1 vào tháng 4 đầu tiên kể từ khi được 6 tuổi, và sẽ học 6 năm. Sau khi tốt nghiệp cấp 1 sẽ lên cấp 2, học thêm 3 năm chương trình giáo dục cấp 2.

Trẻ em sẽ được gọi là “nhi đồng” khi ở cấp 1, và “học sinh” khi ở cấp 2.

Trường cấp 1 và cấp 2 công lập được miễn phí. Ngoài ra, còn có hệ thống trường dành riêng cho các trẻ khuyết tật hoặc các trẻ cần có sự chăm sóc đặc biệt, và hầu hết tại các trường cấp 1 và cấp 2 công lập đều có lớp dành riêng cho trẻ khuyết tật.

I-3 Giáo dục dành cho người nước ngoài

Trẻ em nước ngoài sống tại Nhật Bản cũng có thể đi học theo đúng độ tuổi.

Tại Nhật, tùy theo độ tuổi mà sẽ theo học các lớp khác nhau. (Những người sinh từ ngày 2 tháng 4 năm này đến ngày 1 tháng 4 năm sau sẽ học cùng một lớp). Do đó, học sinh người nước ngoài cơ bản cũng sẽ được theo học lớp đúng với độ tuổi của mình. Tuy nhiên, do trường học của Nhật bắt đầu từ tháng 4, vì thế có thể sẽ không được học đúng với lớp ở bên nước của mình.

I-4 Thủ tục xin chuyển vào học ở các trường cấp 1, 2 của Yokohama

Đầu tiên phụ huynh phải tới Ủy ban quận (*Kuyakusho*). Tại đó, phụ huynh phải làm thủ tục đăng ký hộ khẩu dựa vào thẻ cư trú đã được cấp *. Và thông báo cho Ủy ban biết con của mình muốn vào học ở trường của Nhật.

A. Dành cho những người không thuộc quốc tịch Hàn Quốc, Triều Tiên:

- Phụ huynh sẽ nhận được đơn “*Gaikokujin Shūgaku Shinseisho*” (Đơn xin nhập học dành cho người nước ngoài) hoặc “*Shūgaku Annai*” (Hướng dẫn nhập học dành cho những học sinh bắt đầu đi học), điền vào chỗ trống cần thiết sau đó mang đến trường cấp 1, 2 mà con mình muốn vào học để xin chữ ký của hiệu trưởng.
- Mang đơn đã có chữ ký của hiệu trưởng đến nộp tại Ủy ban quận.

B. Dành cho học sinh nước ngoài quốc tịch Hàn Quốc, Triều Tiên:

- Phụ huynh sẽ nhận được đơn “*Gaikokujin Shūgaku Shinseisho*” (Đơn xin nhập học dành cho người nước ngoài) hoặc “*Shūgaku Annai*” (Hướng dẫn nhập học dành cho những học sinh bắt đầu đi học), điền vào chỗ trống cần thiết và mang đến nộp tại Ủy ban quận.

Với cả hai trường hợp A và B, vài ngày sau Ủy ban sẽ gửi “*Gaikokujin Jidō Seito Nyūgaku Kyokasho*” (Giấy phép nhập học của nhi đồng, học sinh người nước ngoài) tới, hãy xem tên và nơi chốn của trường đã được chỉ định. (Cũng có trường hợp khi nộp “*Shinseisho*” (Đơn xin nhập học) sẽ được nhận ngay tại chỗ “*Gaikokujin Jidō Seito Nyūgaku Kyokasho*” (Giấy phép nhập học).

Phụ huynh hãy cầm “*Gaikokujin Jidō Seito Nyūgaku Kyokasho*” (Giấy phép nhập học) này cùng với con mình đi đến trường được chỉ định. Lúc đó hãy cùng với giáo viên nói chuyện về sinh hoạt học tập tại trường sau này.

* Với người ngoại quốc không có thẻ cư trú cũng có thể nhập học. Hãy thảo luận với Ủy ban quận.

I-5 Những thủ tục cần làm tại trường học

Khi đi đến trường đã được chỉ định để làm thủ tục, hãy mang theo những giấy tờ liên quan nhận được tại trường bên nước mình (chẳng hạn như: giấy chứng đang theo học hoặc học bạ, bảng thành tích v.v.).

Trường học sẽ thông báo cho phụ huynh những điều liên quan đến sinh hoạt học tập sau này như những điều ghi ở dưới đây. Nếu phụ huynh không hiểu được tiếng Nhật, hãy đi cùng với người có thể thông dịch được. (Nếu không nhờ được thông dịch, hãy thông báo cho nhà trường biết trước ngày giờ sẽ đến, trường sẽ chuẩn bị thông dịch cho).

- Hệ thống giáo dục trước khi chuyển đến (trường mới)
- Thời gian dự định cư trú tại Nhật
- Học đến lớp mấy bên nước nhà (đã học bao nhiêu năm)
- Tình trạng sử dụng tiếng Nhật của học sinh và gia đình
- Họ tên của học sinh và gia đình
- Ngày tháng năm sinh
- Địa chỉ nơi ở
- Các thành viên trong gia đình
- Phương pháp liên lạc (khi khẩn cấp, nơi làm việc, thông dịch v.v.)
- Cách đi, về giữa trường học và nhà
- Tình trạng sức khỏe (bệnh trong quá khứ, thị lực, thính lực, bệnh mãn tính, thói quen ăn uống, dị ứng v.v.)

I-6 Các thủ tục cần làm khi chuyển vào trường học ở Yokohama

Trong giai đoạn giáo dục bắt buộc, các trường công lập của Yokohama, về nguyên tắc, tổ chức học theo tuyến (tùy theo nơi ở sẽ được chỉ định trường theo học).

Tuy nhiên, trong trường hợp từ thời điểm chuyển nhà cho tới khi tốt nghiệp trường cấp 1 hoặc trường cấp 2 chỉ là khoảng thời gian ngắn, học sinh vẫn có thể được chấp nhận ở lại học tiếp tại trường. Hãy bàn với trường đang theo học. Nếu hiệu trưởng chấp nhận, học sinh sẽ được nhận “*Gakkugai Tsūgaku Kyokasho*” (Giấy phép theo học ngoài tuyến), hãy mang giấy này đến Ủy ban quận nơi có đăng ký thường trú để làm thủ tục.

Trong trường hợp phải chuyển trường do chuyển nhà trong nội địa Nhật Bản, phụ huynh phải đến Ủy ban quận nơi có đăng ký địa chỉ thường trú hiện tại để làm thủ tục “*Tenshutsu Todoke*” (Đơn xin chuyển chỗ ở, có để tại Ủy ban), sau đó nhận “*Tenshutsu Shōmeisho*” (Giấy chứng nhận chuyển chỗ ở). Mang giấy “*Tenshutsu Shōmeisho*” này đến trường con đang theo học để nộp cùng với đơn “*Tengaku Todoke*” (Đơn xin chuyển trường, có sẵn tại trường học), sau đó nhận giấy “*Zaigaku Shōmeisho*” (Giấy chứng nhận đang theo học) và “*Kyōka-yō Toshō Kyūyo Shōmeisho*” (Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa). Còn những giấy tờ liên quan đến tình trạng học tập của nhi đồng- học sinh tại trường, sẽ do trường đang theo học chuyển đến cho trường mới.

Khi dọn sang thành phố khác, phụ huynh phải đến Ủy ban thành phố đó để nộp “*Tenshutsu Shōmeisho*” (Giấy chứng nhận chuyển chỗ ở) để làm thủ tục “*Tennyū Todoke*” (Đơn xin chuyển vào, có để tại Ủy ban), và nhận giấy “*Tennyūgaku Tsuchisho*” (Giấy thông báo chuyển trường) hoặc “*Nyūgaku Kyokasho*” (giấy phép chuyển trường), mang giấy này đến trường được chỉ định. Lúc đó hãy nộp giấy “*Zaigaku Shōmeisho*” (Giấy chứng đang theo học) và “*Kyōka-yō Toshō Kyūyo Shōmeisho*” (Giấy chứng cấp sách giáo khoa) cho trường mới.

Các cơ quan nhà nước hoặc trường học của Nhật liên lạc với nhau giữa các thành phố, địa phương rất chính xác và nhanh chóng. Khi muốn chuyển trường, hãy thảo luận trước với Ủy ban hoặc trường đang theo học. Xin tránh đừng tự “nghỉ học”, dọn sang thành phố khác rồi tự xin “nhập học” vào trường mới. Hầu hết các trường hợp đều được tiến hành bằng thủ tục “chuyên trường” như trên.

II. Đón nhận nhi đồng-học sinh cần học tiếng Nhật tại Yokohama

II-1 Lớp học tiếng Nhật

Thành phố Yokohama có lớp *Yokohamashi Nihongo Kyōshitsu* (Lớp học tiếng Nhật của thành phố Yokohama) để dạy tiếng Nhật cho các nhi đồng-học sinh cần học tiếng Nhật sơ cấp đang theo học tại các trường cấp 1, 2 hệ công lập của Yokohama.

- ◆ Đến lớp để học : Nhi đồng-học sinh sẽ đến một trong bốn lớp học tập trung được thiết lập trong thành phố để học (phần lớn dành cho học sinh cấp 2)
- ◆ Phái giáo viên đến dạy : Giáo viên sẽ đến tận trường nhi đồng-học sinh đang học để dạy (phần lớn dành cho học sinh cấp 1)

II-2 *Kokusai Kyōshitsu* (Lớp học quốc tế)

Khi chuyển vào trường cấp 1, 2 hệ công lập của Yokohama, cơ bản học sinh sẽ theo học ở trường được chỉ định chuyển đến. Trường hợp trong trường có từ 5 nhi đồng-học sinh quốc tịch nước ngoài trở lên cần phải học thêm tiếng Nhật, trường sẽ mở “lớp học quốc tế”, tại đây giáo viên phụ trách sẽ dạy cho các nhi đồng- học sinh đó về tiếng Nhật, chương trình giáo khoa, đời sống sinh hoạt v.v.

II-3 Hỗ trợ tiếng mẹ đẻ

Đối với những học sinh mới đến Nhật chưa bao lâu, trường học có nhờ người biết nói tiếng mẹ đẻ của học sinh tự nguyện đến trường hỗ trợ cho học sinh thời gian đầu. Người tự nguyện này sẽ ở cạnh học sinh, giúp học sinh làm quen với sinh hoạt học tập ở trường. Nếu cần hỗ trợ này, hãy thảo luận với nhà trường. (trường hợp đặc biệt như những trường “hỗ trợ xúc tiến học tập”, học sinh người nước ngoài có thể hưởng được chế độ có người tự nguyện nói tiếng mẹ đẻ thông dịch cho cả nội dung bài học).

II-4 Hỗ trợ cho phụ huynh

Để hỗ trợ cho phụ huynh, trường cấp 1, 2 hệ công lập sẽ nhờ thông dịch viên tự nguyện đến dịch cho phụ huynh vào những lúc như: giải thích về vấn đề chuyển trường, Họp riêng phụ huynh-giáo viên, giải thích nhập học, giáo viên đến thăm gia đình học sinh v.v. Khi cần hỗ trợ này, hãy thông báo trước cho nhà trường.



III. Sinh hoạt học tập tại Yokohama

III-1 Ngày đi học và ngày nghỉ

Một năm học được bắt đầu từ tháng 4 năm nay đến tháng 3 năm tiếp theo. Các trường học trong thành phố Yokohama phần lớn chia làm hai học kỳ, học kỳ 1 đầu bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 cho đến ngày thứ hai của tuần thứ hai của tháng 10, và học kỳ 2 bắt đầu từ ngày thứ ba tuần thứ hai tháng 10 cho đến 31 tháng 3 năm sau. Ngoài ra cũng có trường lấy kỳ nghỉ hè và nghỉ đông làm mốc để chia một năm học thành ba học kỳ.

Ngày nghỉ gồm có thứ bảy và chủ nhật hàng tuần, ngày lễ, ngày kỷ niệm khai cảng Yokohama (ngày 2 tháng 6), và kỳ nghỉ xuân từ ngày 26 tháng 3 đến ngày 4 tháng 4, nghỉ hè từ ngày 21 tháng 7 đến ngày 27 tháng 8, nghỉ đông từ ngày 26 tháng 12 đến ngày 6 tháng 1. Các kỳ nghỉ xuân, nghỉ hè, nghỉ đông, tùy theo trường mà có thể bị rút ngắn.

III-2 Đến trường, tan trường

Giờ đến trường thì tùy mỗi trường có khác nhau ít nhiều, nhưng các trường đều có thông báo là phải vào lớp trước khi bắt đầu giờ học từ 10 đến 30 phút. Nếu giờ học đã bắt đầu mà vẫn chưa đến lớp thì sẽ bị xem là “đi trễ”. Trường hợp đi trễ hoặc do bị đau ốm phải nghỉ học, phụ huynh phải thông báo cho nhà trường bằng điện thoại hoặc bằng số liên lạc. Giờ tan trường tùy theo ngày mà khác nhau. Hãy xem thời khóa biểu để nắm rõ. Tuy nhiên, khi có những sự kiện khác thì có khi giờ tan trường sẽ không theo đúng như thời khóa biểu. Trong trường hợp này, nhà trường sẽ có thông báo.

Nếu con em về trễ, cảm thấy lo lắng, hãy liên lạc đến nhà trường.

III-3 Đường đến trường, đi học theo tập thể (chỉ dành cho cấp 1)

Trường cấp 1 của Nhật bắt buộc học sinh phải đi đến trường theo tuyến đường đã được chỉ định. Tuyến đường này gọi là “*Tsūgakuro*” (đường đến trường), trường sẽ chọn những tuyến đường ít nguy hiểm để chỉ định cho học sinh đi. Phụ huynh hãy dạy cho con em mình đi theo đường “*Tsūgakuro*” đó.

Ngoài ra cũng có trường tổ chức cho học sinh đi học theo tập thể “*Shudantoko*”.

Đi học theo tập thể là học sinh ở gần nhau sẽ tập trung riêng theo từng khu nhà ở của mình để cùng nhau đi đến trường, tạo sự an toàn cho học sinh. Hãy xem nơi tập trung ở đâu, mấy giờ, hướng dẫn con đến tập trung đúng giờ để đi.



III-4 Cơm trưa (cơm do trường cung cấp, cơm hộp mang theo)

Tại các trường cấp 1 của Yokohama, cơm trưa sẽ có *Kyūshoku* (cơm do trường cung cấp) từ thứ hai đến thứ sáu. Tuy nhiên, vào đầu hoặc cuối học kỳ, hoặc vào những hoạt động đặc biệt có khi sẽ không có cơm do trường cung cấp. Những lúc như vậy, nhà trường sẽ thông báo trước. Học sinh sẽ thay nhau để chuẩn bị hoặc dọn dẹp cơm trưa.

Nếu vì lý do tôn giáo hoặc lý do sức khỏe mà không thể ăn một số thức ăn nào đó, hãy thông báo cho nhà trường.

Lên cấp 2 thì học sinh phải mang cơm hộp theo. (Cũng có trường hợp nhà trường có bán cơm hộp). Không có cơm do trường cung cấp. Hãy chú ý đến sự cân bằng trong thức ăn để làm cơm hộp cho con mang theo.

III-5 Làm vệ sinh

Hàng ngày học sinh sẽ cùng với giáo viên làm vệ sinh lớp học, cầu thang, hành lang, nhà vệ sinh v.v.

Đây cũng là một trong những hoạt động giáo dục, nhằm dạy cho các em có ý thức biết giữ gìn nơi học tập của mình được sạch sẽ.

III-6 Ví dụ về một ngày học tập sinh hoạt của trường học tại Yokohama

(tùy theo trường có thể thay đổi chút ít)

Số tiết học hoặc giờ tan trường, tùy theo trường sẽ có sự khác nhau. Lớp 6 hoặc cấp 2 một ngày đại khái học khoảng 5 đến 6 tiết (bình thường một tiết học của cấp 1 là 45 phút, cấp 2 là 50 phút).

Tại trường cấp 1 sẽ do giáo viên chủ nhiệm phụ trách dạy dỗ. Cấp hai thì sẽ có giáo viên phụ trách riêng từng bộ môn.



[Ví dụ ở trường cấp 1]

Giờ đến trường	8:10 ~ 8:30
Họp sáng	8:30 ~ 8:45
Tiết 1	8:50 ~ 9:35
Tiết 2	9:40 ~ 10:25
Giờ ra chơi	10:25 ~ 10:45
Tiết 3	10:45 ~ 11:30
Tiết 4	11:35 ~ 12:20
Ăn trưa	12:20 ~ 13:05
Nghỉ trưa	13:05 ~ 13:20
Làm vệ sinh	13:25 ~ 13:40
Tiết 5	13:45 ~ 14:30
Tiết 6	14:35 ~ 15:20
Họp chuẩn bị về	15:20 ~ 15:30
Ra về	15:30

[Ví dụ ở trường cấp 2]

Chuông báo giờ vào lớp	8:35
Giờ học bắt đầu	8:40
Hoạt động trong lớp	8:40 ~ 8:50
Tiết 1	8:50 ~ 9:40
Tiết 2	9:50 ~ 10:40
Tiết 3	10:50 ~ 11:40
Tiết 4	11:50 ~ 12:40
Ăn trưa, nghỉ trưa	12:45 ~ 13:25
Chuông báo giờ vào lớp	13:25
Tiết 5	13:30 ~ 14:20
Tiết 6	14:30 ~ 15:20
Họp cấp lớp	15:20 ~ 15:30
Làm vệ sinh	15:30 ~ 15:50
Sinh hoạt câu lạc bộ, họp hội học sinh	15:50 ~
Ra về	17:00 ~ 18:30



III-7 Sức khỏe và an toàn

Trường học rất quan trọng đến việc giữ gìn sức khỏe và an toàn cho học sinh. Ngoài ra, theo qui định của Luật pháp, trường cũng tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho nhi đồng-học sinh.

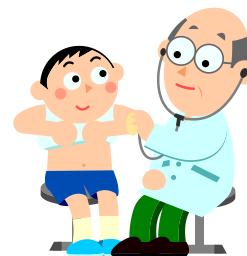
◆ Phòng y tế (*Hoken Shitsu*)

Khi nhi đồng- học sinh bị thương hoặc bị đau ốm, giáo viên phụ trách y tế hoặc giáo viên chủ nhiệm sẽ chăm sóc sơ bộ tại chỗ ở phòng y tế, sau đó liên lạc báo cho phụ huynh. Tuy nhiên, ở trường không có chuẩn bị thuốc uống. Trong trường hợp cần đi khám ở bệnh viện, nhà trường sẽ thông báo cho gia đình và sẽ đưa đến bệnh viện khám.

◆ Khám sức khỏe định kỳ (*Teiki Kenkō Shindan*)

Để theo dõi, nắm vững sức khỏe của nhi đồng-học sinh, nhà trường tổ chức các buổi khám định kỳ, kiểm tra sức khỏe theo từng chuyên khoa riêng. Sau đó dựa vào kết quả kiểm tra nhà trường sẽ hướng dẫn đi chữa trị hoặc chỉ đạo về sức khỏe.

- Những kiểm tra sức khỏe tổ chức tại trường:
Đo chiều cao, cân nặng, chiều cao khi ngồi, thị lực, thính lực, điện tâm đồ, lao phổi, nước tiểu, ký sinh trùng v.v. (tùy theo trường mà hạng mục kiểm tra khác nhau)
- Khám bệnh do y sĩ của trường:
Nội khoa, nhãn khoa, tai mũi họng, nha khoa.



◆ Trung tâm phát triển thể thao Nhật Bản “*Saigai Kyōsai Kyūfu*” (Quỹ cứu tế tai nạn)

Đề phòng trường hợp có tai nạn hoặc bị thương xảy ra trong quá trình sinh hoạt học tập ở trường, trường có chế độ bảo hiểm gọi là “*Saigai Kyōsai Kyūfu*” (Quỹ cứu tế tai nạn). Phụ huynh phải phụ đảm một phần tiền đóng bảo hiểm này.

◆ Đối phó khẩn cấp khi có cảnh báo, hỏa hoạn xảy ra

Vào thời điểm 7 giờ sáng, nếu có thông báo “cảnh báo có gió lớn”, “cảnh báo có tuyết lớn” được phát ra trong toàn tỉnh Kanagawa hoặc khu vực Bắc bộ của tỉnh, trường sẽ cho **nghỉ học lâm thời** ngày hôm đó. Trong trường hợp này, sẽ không có thông báo từ phía trường.

Trong trường hợp nhi đồng- học sinh đang ở tại trường mà có thông báo “cảnh báo có gió lớn”, “cảnh báo có tuyết lớn”, hiệu trưởng sẽ tùy theo tình huống mà phán đoán xử lý theo những cách như sau, sau đó thông báo với gia đình.

- **Ra về theo tập thể**.....(Nhi đồng-học sinh sẽ được chia thành nhóm theo *Tsūgakuro*, giáo viên sẽ đi theo đưa về)
 - **Về sớm hơn giờ đã định**.....(Về sớm hơn giờ bình thường)
 - **Giao học sinh cho phụ huynh**.....(Phụ huynh đến trường đón)
- Khi có động đất lớn xảy ra (từ độ 5 mạnh trở lên), trường sẽ cho ra về theo kiểu **Giao học sinh cho phụ huynh**.

◆ Huấn luyện lánh nạn

Đây là những chương trình huấn luyện được tổ chức để tập cho nhi đồng-học sinh có thể bình tĩnh lánh nạn khi có động đất, hỏa hoạn, kẻ xấu xâm nhập v.v. xảy ra đột xuất. Chương trình huấn luyện này được tổ chức theo từng lớp, giúp học sinh nhớ được phương pháp, đường chạy lánh nạn v.v. Cũng có rất nhiều trường tổ chức luyện tập cho phụ huynh cách “**đến nhận con**”, sau khi huấn luyện lánh nạn xong.

IV. Những chương trình hoạt động của trường

Có rất nhiều chương trình hoạt động được tổ chức tại trường học trong một năm. Trong đó có những chương trình nhờ phụ huynh đóng góp kinh phí, hoặc nhờ phụ huynh đến trường tham gia. Trường sẽ có thông báo chi tiết trước mỗi chương trình. Tùy theo trường học hoặc khối lớp mà có những chương trình hoạt động khác nhau, nhưng chủ yếu có những chương trình như sau.

IV-1 Những chương trình được tổ chức tại trường cấp 1



[Trường cấp 1 (ví dụ)] Tùy theo trường mà tổ chức theo nội dung, thời kỳ khác nhau.

Tháng 4	Nhập học Đi dã ngoại Phụ huynh đến tham quan lớp học, họp phụ huynh toàn lớp	Tháng 10	Ngày hội thể thao Xem kịch, nghe nhạc Đi dã ngoại Du lịch học tập
Tháng 5	Giáo viên đến thăm nhà học sinh	Tháng 11	Tham quan xã hội
Tháng 6	Học tập trải nghiệm ở trọ	Tháng 12	Họp riêng phụ huynh- giáo viên
Tháng 7	Họp phụ huynh Mở cửa hồ bơi (suốt trong mùa nghỉ hè)	Tháng 1	Hội thi đấu bóng
Tháng 9	Phụ huynh đến tham quan lớp học, họp phụ huynh toàn lớp	Tháng 2	Phụ huynh đến tham quan lớp học
		Tháng 3	Lễ tốt nghiệp

Lễ tốt nghiệp



Ensoku
(đi dã ngoại):

Chuyến đi trong ngày, học sinh sẽ được đưa đến nơi xa trường để tận hưởng thiên nhiên, đi thăm những di tích lịch sử nổi tiếng v.v..

Shakai Kengaku
(tham quan xã hội):

Đến tham quan những cơ sở trong địa phương để học hỏi tăng thêm kiến thức về xã hội. Được tổ chức theo thời gian khác nhau cho từng khối lớp.

Kojin Mendan
(phỏng vấn cá nhân):

Giáo viên chủ nhiệm sẽ nói chuyện riêng với phụ huynh về tình trạng sinh hoạt học tập tại trường của con em mình.

Gakkyū Kondankai
(Họp phụ huynh theo lớp):

Giáo viên chủ nhiệm sẽ cùng tất cả phụ huynh nói về tình trạng giáo dục, học tập sinh hoạt của con em tại trường.

Katei Hōmon
(Đến thăm nhà):

Giáo viên chủ nhiệm sẽ đến thăm nhà của học sinh để nói chuyện với phụ huynh về tình trạng của học sinh khi ở nhà.

Jugyō Sankan
(Phụ huynh đến tham quan lớp học):

Phụ huynh đến lớp để xem tình trạng học tập của con em.

Shukuhaku Taiken Gakushū
(Học tập thể nghiệm ở trọ):

Học sinh sẽ cùng nhau đi ở lại tại một địa phương khác để học tập về thiên nhiên, văn hóa của khu vực đó, những điều mà học sinh không thể trải nghiệm được tại trường. Thông qua việc hợp tác cùng nhau để hoạt động như thể, tình bạn sẽ được thắt chặt hơn.

Kyūgi Taikai
(Hội thi đấu bóng):

Tổ chức thi đấu về bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ v.v..

Engeki Kanshō, Ongaku Kanshō
(Xem kịch, nghe nhạc):

Xem kịch, nghe nhạc để nuôi dưỡng tâm hồn phong phú.

Undō Kai
(Ngày hội thể thao):

Là ngày hội tổ chức cho học sinh thi đấu, tranh tài, biểu diễn các môn thể thao. Có mời phụ huynh đến xem.

Shūgaku Ryokō
(Du lịch học tập):

Khi đến lớp 6, tất cả học sinh sẽ được đi du lịch 2-3 ngày (ở lại 1-2 đêm). Qua chuyến đi, học sinh sẽ nâng cao hiểu biết về khí hậu, địa hình, văn hóa của địa phương đó, và thông qua sinh hoạt tập thể học thêm về phép tắc, cách xử sự cũng như thắt chặt hơn mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

IV-2 Những hoạt động trong trường cấp 2

[Trường cấp 2 (ví dụ)] Tùy theo trường mà tổ chức theo nội dung, thời kỳ khác nhau.

Tháng 4	Nhập học Phụ huynh đến tham quan lớp học, họp phụ huynh	Tháng 9	Phụ huynh đến tham quan lớp học, họp phụ huynh
Tháng 5	Đến thăm nhà Học tập thể nghiệm ở trọ (lớp học tự nhiên)	Tháng 10	Lễ hội thể thao (Đại hội thể thao) Đi dã ngoại
Tháng 6	Hội thi đấu bóng Du lịch học tập Tham quan lớp học	Tháng 11	Lễ hội văn hóa Tham quan lớp học
Tháng 7	Phỏng vấn ba bên (nhà trường, học sinh, phụ huynh) Mở hồ bơi (suốt trong mùa hè)	Tháng 12	Họp riêng phụ huynh-giáo viên
		Tháng 1	Hội chơi bài <i>Hyakunin Isshu</i>
		Tháng 2	Hội thi đấu bóng
		Tháng 3	Tham quan lớp học, họp phụ huynh Lễ tốt nghiệp



Ngày hội thể thao

<i>Ensoku</i> (Đi dã ngoại):	Chuyến đi trong ngày, học sinh sẽ được đưa đến nơi xa trường để tận hưởng thiên nhiên, đi thăm những di tích lịch sử nổi tiếng v.v.
<i>Sansha Mendan</i> (Phỏng vấn ba bên):	Giáo viên chủ nhiệm sẽ nói chuyện về học tập, sinh hoạt của học sinh tại trường riêng với từng học sinh và phụ huynh.
<i>Gakkyū Kondankai</i> (Họp phụ huynh):	Giáo viên chủ nhiệm sẽ cùng tất cả phụ huynh nói về tình trạng giáo dục, học tập sinh hoạt của con em tại trường.
<i>Katei Hōmon</i> (Đến thăm nhà):	Giáo viên chủ nhiệm sẽ đến thăm nhà của học sinh để nói chuyện với phụ huynh về tình trạng của học sinh khi ở nhà.
<i>Jugyō Sankan</i> (Tham quan lớp học):	Phụ huynh đến lớp để xem tình trạng học tập của con em.
<i>Shukuhaku Taiken Gakushū</i> (Học tập thể nghiệm ở trọ) (<i>Shūzen Kyōshūtsu</i> (Lớp học tự nhiên)):	Ở lại trong thiên nhiên (đi trại), cùng hợp tác với nhau để hoạt động. (bình thường đi trại, ở lại 2 đến 3 đêm).
<i>Kyūgi Taikai</i> (Hội thi đấu bóng):	Tổ chức thi đấu về bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ v.v.
<i>Taiku Sai</i> (Lễ hội thể thao) (<i>Taiku Taikai</i> (Đại hội thể thao)):	Biểu diễn, tranh tài các môn thể thao, làm quen với 1 ngày vận động thể thao.
<i>Shūgaku Ryokō</i> (Du lịch học tập):	Học sinh lớp 9 (năm thứ 3 của cấp 2) sẽ đi du lịch, thông qua hoạt động tập thể để tăng cường giao lưu với bạn bè, thầy cô. (rất nhiều trường tổ chức cho đi đến tỉnh Nara hoặc Kyoto).
<i>Bunka Sai</i> (Lễ hội văn hóa) :	Báo cáo thành quả hoạt động câu lạc bộ, học sinh tự đứng ra tổ chức nhiều chương trình trong lễ hội này.
<i>Hyakunin-issu Taikai</i> (Hội chơi bài Hyakunin-issu):	Là một môn chơi truyền thống của Nhật.
<i>Shokugyō Taiken Gakushū</i> (Học tập thể nghiệm nghề nghiệp) :	Đến thực tập, trải nghiệm công việc tại các xí nghiệp, cửa tiệm trong địa phương. (thường tổ chức từ một ngày đến nhiều ngày)

V. Các môn học

V-1 Những vật dụng mang đến trường 1. Những vật dụng cần ngay khi từ đầu nhập học



Cặp đi học



Cặp đi học đeo sau lưng



Giày mang trong lớp



Túi đựng giày mang trong lớp



Mũ đô trắng



Áo quần thể thao



Túi đựng áo quần thể thao



Gối bảo vệ đầu



Sổ liên lạc



Bao đựng sổ liên lạc



Tập vở



Hộp bút



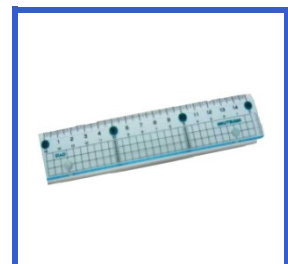
Bút chì



Cục tẩy, gôm



Bút chì màu đỏ



Cây thước



Kéo



Hồ dán



Khăn lau



Khẩu trang

2. Những vật dụng có thể cần đến



Kim bấm



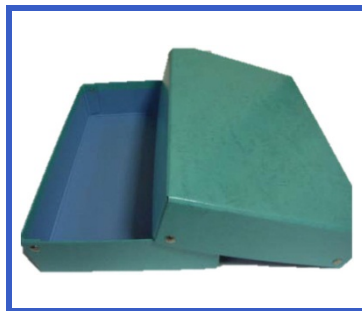
Com-pa



Thước đo độ



Shitajiki Tẩm lót để tập viết chữ



Hộp dụng cụ



Màu sáp



Bút màu



Khăn / khăn tay



Giấy lau (tissue)



Hộp cơm



Túi đựng hộp cơm



Áo quần bộ môn
Nhu đạo

3. Những vật dụng cần trong các bộ môn học



Ống thổi kèn



Ống sáo



Ống sáo bè alto



Bộ màu nước



Dụng cụ viết thư pháp



Dụng cụ may vá



Áo tắm



Nón bơi



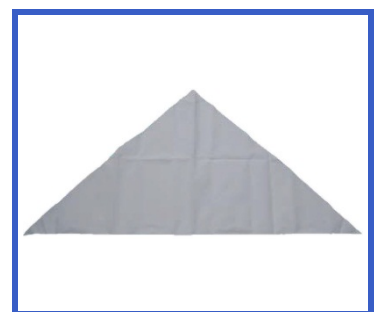
Khăn tắm



Mắt kính bơi



Tạp dề



Khăn vải hình tam giác

4. Vật dụng mang theo khi đi dã ngoại, đi ở lại ban đêm



Ba lô (Backpack)



Ba lô (Knapsack)



Bình nước



Áo quần thay



Giày ba ta



Tấm trải (bằng nhựa)



Áo ấm



Áo mưa



Găng tay vải



Đồ đánh răng



Khăn tắm



Khăn

V-2 Tại trường cấp 1

Lớp 1, 2: văn, toán, sinh hoạt, âm nhạc, thủ công, thể dục

Lớp 3, 4: văn, xã hội, toán, khoa học tự nhiên, âm nhạc, thủ công, thể dục

Lớp 5, 6: văn, xã hội, toán, khoa học tự nhiên, âm nhạc, thủ công, nữ công gia chánh, thể dục.

Ngoài ra còn có các bộ môn như: đạo đức, giờ học tổng hợp, YICA (học ngoại ngữ), hoạt động lớp, hoạt động hội nhi đồng, hoạt động câu lạc bộ (từ lớp 4 trở lên), các hoạt động khác của trường.

Kokugo (Văn)	Hiểu được tiếng Nhật, giáo dục năng lực biểu hiện, bồi dưỡng sức tưởng tượng, cách suy nghĩ, từ vựng.
Shakai (Xã hội)	Hiểu được cơ bản đời sống sinh hoạt xã hội, lịch sử hoặc lãnh thổ Nhật Bản.
Sansū (Toán)	Học kỹ năng, kiến thức cơ bản cũng như khả năng ứng dụng về số học, hình học.
Rika (Khoa học tự nhiên)	Nuôi dưỡng tâm hồn yêu thích và thân thiện với thiên nhiên, đồng thời thông qua việc quan sát, thí nghiệm để biết cách suy nghĩ, cách nhìn mang tính khoa học.
Seikatsu (Sinh hoạt)	Tìm hiểu về thiên nhiên, xã hội xung quanh mình, học những kỹ năng, tập quán cần thiết về đời sống, sinh hoạt.
Ongaku (Âm nhạc)	Hát, chơi nhạc cụ, thưởng thức nhạc, học cơ bản về nhạc.
Zuga Kōsaku (Thủ công)	Vẽ tranh, tạo tác phẩm, thưởng thức tác phẩm mỹ thuật, nuôi dưỡng năng lực sáng tạo.
Katei (Nữ công gia chánh)	Thông qua những thực hành liên quan đến trang phục, thực phẩm, nhà ở để tiếp thu kiến thức, kỹ năng về đời sống sinh hoạt gia đình thường nhật.
Taiiku (Thể dục)	Làm quen với những bộ môn thể thao như chạy bộ, bơi lội, các môn bóng, tập thể dục v.v. để tăng cường sức khỏe.
YICA (Học ngoại ngữ)	Làm quen với tiếng Anh, tập thói quen tích cực dùng tiếng Anh để giao tiếp.
(Lớp học tìm hiểu thế giới)	Dùng tiếng Anh để vừa học vừa thể nghiệm văn hóa, tập quán của các nước.
Sōgōteki-na Gakushū no Jikan (Sinh hoạt tổng hợp)	Tự mình tìm ra đề tài, tự học, tự suy nghĩ, chủ động phán đoán, nuôi dưỡng năng lực tự giải quyết vấn đề được tốt hơn.
Dōtoku (Đạo đức)	Làm cho học sinh ý thức được cách sống trên căn bản là tinh thần tôn trọng con người và tạo cho học sinh có năng lực thực hiện trong thực tế.
Gakkyū Katsudō (Hoạt động lớp)	Học cách tự nhận biết mình là một thành viên của lớp, biết tự giác, tự chịu trách nhiệm về hành động của mình.
Jidōkai Katsudō (Hoạt động đội nhi đồng)	Tự hoạt động để giúp cho sinh hoạt học tập trong trường được tốt hơn.
Club Katsudō (Sinh hoạt câu lạc bộ)	Các học sinh có cùng một sở thích, cùng một mối quan tâm tập hợp lại để sinh hoạt với nhau. (câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ văn hóa)

V-3 Tại trường cấp 2

Trường cấp 2 có những môn học như: văn, xã hội, toán, khoa học tự nhiên, âm nhạc, mỹ thuật, thể dục, kỹ thuật-nữ công gia chánh, ngoại ngữ (tiếng Anh), giờ học tổng hợp.

Ngoài các bộ môn học ra, còn có những hoạt động như “đạo đức”, “hoạt động lớp”, “hoạt động hội học sinh”, “hoạt động câu lạc bộ” v.v.

Kokugo (Văn)	Hiểu được tiếng Nhật, giáo dục năng lực biểu hiện, bồi dưỡng sức tưởng tượng, cách suy nghĩ, từ vựng.
Shakai (Xã hội)	Hiểu được cơ bản về sinh đời sống sinh hoạt, học về địa lý, lịch sử Nhật Bản và thế giới.
Sūgaku (Toán)	Làm cho học sinh hiểu biết sâu hơn về các nguyên lý, nguyên tắc cơ bản của số học và hình học, cũng như biết cách áp dụng chúng.
Rika (Khoa học tự nhiên)	Tăng mối quan tâm với thiên nhiên, thông qua thí nghiệm v.v. để có được cách nhìn, cách suy nghĩ mang tính khoa học.
Ongaku (Âm nhạc)	Hát, chơi nhạc cụ, thưởng thức âm nhạc, nuôi dưỡng khả năng âm nhạc.
Bijutsu (Mỹ thuật)	Vẽ tranh, tạo tác phẩm, thưởng thức tác phẩm mỹ thuật, nuôi dưỡng năng lực sáng tạo.
Sōgōteki-na Gakushū no Jikan (Giờ học tổng hợp)	Tự mình tìm ra đề tài, tự học, tự suy nghĩ, chủ động phán đoán, nuôi dưỡng năng lực tự giải quyết vấn đề được tốt hơn.
Hoken Taiiku (Thể dục)	Làm quen với những bộ môn thể thao như chạy bộ, bơi lội, các môn bóng, tập thể dục v.v. để tăng cường sức khỏe.
Gijutsu Katei (Kỹ thuật, nữ công gia chánh)	Học những kỹ thuật, kiến thức cần thiết về đời sống, học mối liên quan giữa đời sống gia đình hoặc sinh hoạt xã hội với kỹ thuật (bao gồm cả máy vi tính). Thông qua những thực hành liên quan đến trang phục, thực phẩm, nhà ở để tiếp thu kiến thức, kỹ năng về đời sống sinh hoạt gia đình.
Gaikokugo (Eigo) (ngoại ngữ (Tiếng Anh))	Bồi dưỡng năng lực hiểu biết và khả năng diễn đạt cơ bản về ngoại ngữ.
Dōtoku (Đạo đức)	Làm cho học sinh ý thức được cách sống trên căn bản là tinh thần tôn trọng con người và tạo cho học sinh có năng lực thực hiện trong thực tế.
Gakkyū Katsudō (Hoạt động lớp)	Học cách tự nhận biết mình là một thành viên của lớp, biết tự giác, tự chịu trách nhiệm về hành động của mình.
Seitokai Katsudō (Hoạt động hội học sinh)	Thực hiện các hoạt động một cách tự giác nhằm làm cho các sinh hoạt của trường được tốt hơn

V-4 Ayumi / Renraku-hyō (bảng liên lạc -thành tích biểu)

Qua những buổi Họp riêng phụ huynh-giáo viên hoặc phỏng vấn ba bên, giáo viên chủ nhiệm cũng có truyền đạt cho phụ huynh biết về thành tích học tập, tình trạng sinh hoạt của nhi đồng-học sinh. Ngoài ra, mỗi cuối học kỳ giáo viên cũng sẽ trao cho gia đình bảng “Ayumi – Renrakuhyō” (bảng liên lạc – thành tích biểu). Tùy theo mỗi trường mà tên gọi, hình thức, cách ghi v.v. của “Ayumi – Renrakuhyō” khác nhau, nhưng nói chung đều có ghi những thông tin như: đặc điểm của từng cá nhân qua quan điểm đánh giá từng bộ môn học, tình trạng thực hiện học tập, các hoạt động trong đời sống sinh hoạt ở trường v.v

VI. *Bukatsudō* (Hoạt động câu lạc bộ)

Bukatsudō (Hoạt động câu lạc bộ) là chương trình hoạt động vào sau giờ học hàng ngày hoặc vào ngày nghỉ.

Các học sinh sẽ tham gia vào những câu lạc bộ thể thao, hoặc câu lạc bộ văn hóa, và sẽ hoạt động dưới sự chỉ đạo của giáo viên cố vấn. Hầu hết các học sinh đều tự ý tham gia câu lạc bộ này. Học sinh phải tự chịu tiền phí giao thông khi đi thi đấu với đội của trường khác.

Nếu tham gia vào câu lạc bộ, học sinh có khi phải đi luyện tập vào buổi sáng, hoặc có những buổi đi thi đấu, luyện tập tập trung. Về dụng cụ, đồng phục v.v. có khi cũng phải tự mua. Cũng có câu lạc bộ thu tiền quỹ cho câu lạc bộ.

Có những câu lạc bộ như ghi ở dưới đây, tuy nhiên tùy theo trường cũng có thể khác nhau, hãy nhờ giáo viên chủ nhiệm giới thiệu.

☆ Câu lạc bộ thể thao

Bóng chày, bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, tennis, bóng ném, cầu lông, softball (một dạng bóng chày dùng banh mềm), chạy đua, bơi lội, bóng bàn, thể dục, nhu đạo, kiếm đạo

☆ Câu lạc bộ văn hóa

Diễn kịch, thổi kèn, hợp ca, mỹ thuật, khoa học tự nhiên, xã hội, thư pháp, cắm hoa, trà đạo
Đọc sách, làm vườn, cờ vây, cờ tướng, tiếng Anh, máy tính, đàn ghita, vẽ.

VII. Những việc phụ huynh cần đồng ý khi nhập học

VII-1 Những chi phí mà cha mẹ học sinh phải đóng trong trường cấp 1, 2

Trong khoảng thời gian học chương trình giáo dục bắt buộc cấp 1, 2, nếu học theo hệ trường công thì tất cả những chi phí như tiền nhập học, học phí, tiền sách giáo khoa v.v. đều được miễn phí. Phụ huynh phải chịu những chi phí như: tài liệu học tập ngoài sách giáo khoa đã được cấp, tài liệu phụ, dụng cụ học tập, áo quần mặc đi học, áo quần thể thao, tiền đi dã ngoại, tiền ăn (chỉ với trường cấp 1), tiền đi du lịch học tập v.v.

Phương pháp đóng cũng như số tiền tùy theo mỗi trường mà khác nhau, tuy nhiên phải đóng theo đúng thời hạn đã được thông báo. Nếu gia đình có thu nhập ít, kinh tế khó khăn không thể trang trải chi phí cho con em học tập, có chế độ “*Shūgaku enryo seido*” (chế độ hỗ trợ đi học), hãy bàn bạc với nhà trường.

VII-2 Liên lạc, bàn bạc với nhà trường

Trường của Nhật tạo nhiều cơ hội để nhà trường và phụ huynh nói chuyện với nhau về con em. Hãy tận dụng những cơ hội này để bàn bạc với nhà trường những vấn đề liên quan đến con em như: bị bạn ăn hiếp, không chịu đi học, học lên trên v.v. Nếu cần thiết cũng có thể nhờ thông dịch giúp đỡ. Cơ hội bàn bạc với nhà trường phần lớn được chia theo như sau.

1. *Katei Hōmon* (Đến thăm gia đình)

Giáo viên chủ nhiệm sẽ đến thăm gia đình của học sinh, sẽ nói về tình trạng của học sinh tại trường cũng như tại gia đình với phụ huynh. Tùy theo trường, cũng có nơi không tổ chức việc đến thăm nhà này.

2. **Họp phụ huynh**

Phụ huynh đến trường để nghe hiệu trưởng hoặc giáo viên chủ nhiệm nói chuyện. Buổi họp phụ huynh này đặt trọng tâm vào những vấn đề liên quan đến học sinh một cách tổng hợp chứ không phải để nói chuyện riêng từng cá nhân.

3. **Kojin Mendan (Họp riêng phụ huynh-giáo viên) (Sansha Mendan (Phỏng vấn ba bên))**

Đây là những dịp để phụ huynh hoặc học sinh nói chuyện, bàn bạc với giáo viên chủ nhiệm. (Trường họp giáo viên, phụ huynh và học sinh cùng nói chuyện với nhau thì gọi là phỏng vấn ba bên). Đây là một dịp rất tốt để nói chuyện với nhà trường về những vấn đề liên quan đến cá nhân. Họp riêng phụ huynh-giáo viên sẽ được tổ chức theo ngày giờ đã định, giáo viên sẽ có thông báo trước. Ngoài ra có trường còn sắp xếp Họp riêng phụ huynh-giáo viên theo sự thuận tiện của phụ huynh, hoặc có cả nhờ thông dịch.

VII-3 **Hội phụ huynh (PTA, viết tắt của Parent – Teacher Association)**

Hội phụ huynh PTA là hội được thành lập bởi nhân viên nhà trường và phụ huynh, nhằm trợ giúp trong việc giáo dục học sinh cũng như tạo điều kiện để các phụ huynh có cơ hội giao lưu với nhau. Khi con em nhập học, phụ huynh sẽ tự động trở thành thành viên của hội này. Thành viên sẽ bầu chọn ban lãnh đạo, và lập ra các ủy ban khác nhau, tổ chức những hoạt động liên quan đến giáo dục, văn hóa, thể thao. Những hoạt động hoặc sự kiện của hội PTA sẽ được thông báo qua nhà trường, hãy tích cực tham gia, giúp tăng cường mối liên kết giữa phụ huynh với nhau.

VII-4 **Học tiếng Nhật**

Con em có thể sẽ rất nhanh chóng tiến bộ trong “hội thoại bằng tiếng Nhật”, nhưng về học “đọc, viết” (nhất là chữ Hán), có lẽ cần nhiều nỗ lực. Ngược lại, khi con em đã giỏi tiếng Nhật rồi, có thể sẽ “quên mất tiếng mẹ đẻ”.

Để con em không quên tiếng mẹ đẻ, tại gia đình quý phụ huynh hãy cố gắng sử dụng tiếng mẹ đẻ với con em.

VII-5 **Những điều cần lưu ý về sinh hoạt học tập ở trường**

Có thể trường của Nhật sẽ có rất nhiều điểm khác với trường bên đất nước của quý phụ huynh. Để con em mình có thể có được đời sống sinh hoạt học tập vui vẻ, mong quý vị phụ huynh lưu ý những điểm như sau.

- Cố gắng đi học đúng giờ, đều đặn hàng ngày không nghỉ, tiễn con em ra khỏi nhà với tâm trạng thật thoải mái.
- Không mang thức ăn, nước uống (như kẹo cao su, nước ngọt, kẹo v.v.), hoặc những vật không cần thiết đến việc học tập (như đồ chơi, tiền bạc).
- Khi đã đến trường rồi, không được rời khỏi trường khi không có phép của giáo viên.
- Ăn mặc hoặc những vật mang theo, phải theo đúng chỉ thị của nhà trường.

- Tại trường cấp 1 thường không có qui định về áo quần, tuy nhiên phải thay áo quần thể thao vào giờ thể dục. Trường cấp 2 thì phần lớn đều có qui định về áo quần (đồng phục) theo từng trường.
- Giày thì thường sử dụng loại giày dễ đi lại, hoạt động. Ngoài ra, bên trong trường, theo phong tục của Nhật Bản, hầu hết các trường đều yêu cầu học sinh thay giày mang trong nhà.
- Không được phép đến trường vào trước giờ học, sau giờ tan học hoặc ngày nghỉ.

VIII. Sau giờ tan học của trường cấp 1

Tại Yokohama có cung cấp cơ sở để học sinh có thể sinh hoạt một cách an toàn, thoải mái sau giờ tan học. Tùy theo khu vực, cơ quan quản lý, nhà trường mà giờ giấc, chi phí khác nhau. Chia ra làm 3 hình thức chính như sau.

VIII-1 *Hōkago Kids Club* (Câu lạc bộ trẻ em sau giờ tan học)

Đây là chế độ cho con em có thể sinh hoạt, vui chơi tại trường cấp 1 mình đang theo học cho đến 7 giờ tối hàng ngày kể từ sau giờ tan trường, thứ bảy hoặc những kỳ nghỉ dài. Có nhân viên phụ trách chăm sóc.

Phí tham gia: ① Phí bảo hiểm tiền an ủi khi bị thương tật 500 yên / năm

② Miễn phí cho đến 5 giờ.

Từ 5 giờ trở đi sẽ phải tốn phí.

Đăng ký tham gia: đăng ký trực tiếp tại *Hōkago Kids Club*

VIII-2 *Hamakko Fureai School*

Con em có thể vui chơi tại trường của mình cho đến 6 giờ tối (có nơi tổ chức đến 7 giờ tối). Có nhân viên phụ trách chăm sóc cho con em.

Phí tham gia: ① Phí bảo hiểm tiền an ủi khi bị thương tật 500 yên / năm

② Phí tham gia: miễn phí (có nơi thu phí từ 5 giờ trở đi)

Đăng ký tham gia: đăng ký trực tiếp tại *Hamakko Fureai School*

VIII-3 *Hōkago Jidō Club / Gakudō Hoiku* (Nhà giữ nhi đồng sau giờ học)

Trong thành phố có lập *Hōkago Jidō Club* tại từng khu vực dành cho đối tượng là các em học sinh từ lớp 1 đến lớp 3 sau giờ tan trường về nhà cũng không có phụ huynh ở nhà. Các em có thể vui chơi tại các *Hōkago Jidō Club / Gakudō Hoiku* này một cách an toàn, vui vẻ.

Phí tham gia tùy theo mỗi *Hōkago Jidō Club / Gakudō Hoiku* mà khác nhau.

Đăng ký tham gia: đăng ký trực tiếp tại *Hōkago Jidō Club*

☆ **Nơi liên lạc:** Cục thanh thiếu niên trẻ em Ban dưỡng dục nhi đồng sau giờ học
TEL: 671-4152 FAX: 663-1926

IX. Định hướng cho tương lai

IX-1 Từ cấp 1 lên cấp 2

Với những học sinh tốt nghiệp cấp 1 các trường công lập của Yokohama, vào khoảng tháng 1 của năm tốt nghiệp sẽ nhận được thông báo “*Chūgakkō shūgaku tsūchisho*” (giấy thông báo nhập học cấp 2) * do Ủy ban quận mình cư trú gửi tới, do đó không cần làm thủ tục gì đặc biệt cả. Ngoài ra, từ tháng 1 đến tháng 3, tại trường cấp 2 dự định vào học, sẽ có tổ chức những buổi giải thích về việc nhập học. Nên tham dự những buổi giải thích này để biết trước tình trạng của trường đó cũng như biết sẽ phải chuẩn bị như thế nào khi nhập học. Thông báo về các buổi giải thích này sẽ thông qua trường cấp 1 để gửi đến phụ huynh.

* Đối với những người không có tư cách lưu trú, giấy thông báo nhập học cấp 2 này sẽ không được gửi đến. Nếu có nguyện vọng nhập học vào trường cấp 2, hãy đến nhờ Ủy ban quận tư vấn.

IX-2 Định hướng cho tương lai sau khi tốt nghiệp cấp 2

Sau khi hoàn tất chương trình giáo dục bắt buộc (sau khi tốt nghiệp cấp 2), học sinh có thể đi làm hoặc đi học lên nữa. Nếu muốn đi học lên, có thể chọn trong nhiều loại trường khác nhau được liệt kê ở bảng dưới đây. Quan trọng là phụ huynh và giáo viên phải thảo luận với nhau thật kỹ để phát huy khả năng, đặc điểm của học sinh, giúp học sinh tự quyết định được hướng đi của mình.

1. Có những hướng đi như sau

Tốt nghiệp cấp 2	(1) Đi làm (2) Trường cấp 3 hệ phổ thông [3 năm] hệ ban đêm [từ 3 ~4 năm], hệ đào tạo từ xa [từ 3 năm trở lên] (3) Trường dạy nghề [học từ 1 đến 3 năm], các loại trường khác nhau (4) Trường trung học chuyên nghiệp: học 5 năm
------------------	--

* Tại tỉnh Kanagawa, có đến 97% học sinh tốt nghiệp cấp 2 học lên cấp 3 (thống kê năm 2012).

* Hầu hết các học sinh đều chọn hướng đi cho mình theo như bảng liệt kê trên, tuy nhiên cũng có nhiều cách chọn lựa khác nữa.

* Có một số nơi có qui định về tư cách cũng như điều kiện để vào học, hãy xác nhận chi tiết tại nơi mình muốn vào học.

2. Về những hướng đi cho tương lai

(1) Đi làm

Tại Nhật, ai cũng có thể đi làm sau khi đã hoàn tất chương trình giáo dục bắt buộc. Có hai cách xin việc chủ yếu như sau.

- A Thông qua trường cấp 2 để nhờ Hello Work giới thiệu (cơ quan giới thiệu việc làm của nhà nước)
- Tìm hiểu điều kiện tuyển dụng của công ty có nhu cầu tuyển dụng, sau đó bàn bạc với phụ huynh hoặc giáo viên chủ nhiệm.
 - Trên thực tế đi tham quan công ty mình có quan tâm, sau đó quyết định công ty muốn vào làm, tham dự kỳ thi tuyển dụng.
- B Bằng cách nhờ người quen giới thiệu
- Có rất nhiều hình thức, chẳng hạn như người quen đó để tâm đến việc tìm việc cho học sinh.

Ngoài ra, nếu đi học tại trường ban đêm hoặc học chương trình từ xa, học sinh cũng có thể vừa đi học vừa đi làm. (Tuy nhiên, cần phải thảo luận trước với công ty thử xem có cho phép mình xong việc kịp giờ đi học được hay không).

Tại Hello Work, từng người một sẽ được phỏng vấn riêng, được hỏi về nguyện vọng cũng như khả năng, sau đó sẽ được tìm nơi làm việc thích hợp với bản thân. Tuy nhiên, trên thực tế rất khó khăn vì ít nơi tuyển dụng người chỉ tốt nghiệp cấp 2.

(2) Trường cấp 3

① Các loại trường cấp 3

- (a) Phân loại theo hệ sáng lập

Công lập (quốc lập, tỉnh lập, thị lập)	Tư thực
--	---------

- (b) Phân loại theo chương trình

- (i) *Zennichisei* (hệ phổ thông) (chế độ theo năm học, chế độ theo tín chỉ)

Cũng học từ sáng đến chiều giống như trường cấp 2. Học 3 năm thì tốt nghiệp.

- (ii) *Teijisei* (hệ ban đêm) (chế độ theo năm học, chế độ theo tín chỉ)

Học từ buổi chiều đến buổi tối. Ngoài ra cũng có trường tổ chức học ban ngày.

Cơ bản là 4 năm sẽ tốt nghiệp, nhưng cũng có chế độ chỉ mất 3 năm là có thể tốt nghiệp.

- (iii) *Tsūshinsei* (Hệ đào tạo từ xa) (chế độ theo tín chỉ)

Cơ bản là tự học theo sách giáo khoa. Tiến hành chương trình học theo hình thức nộp báo cáo về đề tài đã được giao, sau đó giáo viên sẽ chấm điểm. Một tháng khoảng 2 lần phải đến trường để nghe giáo viên chỉ đạo về nội dung học tập hoặc cách học. Để tốt nghiệp phải học từ 3 năm trở lên. Có trường “*Kenritsu Yokohama Shuyūkan Kōtō Gakkō*”, là trường cấp 3 tỉnh lập, học sinh có thể đến học những ngày thường trong tuần hoặc tận dụng hệ thống máy vi tính để học.

* Sự khác nhau giữa chế độ theo năm học và chế độ theo tín chỉ

Với chế độ theo năm học, cũng giống như trường cấp 2, cứ một năm lên lớp một lần.

Còn chế độ theo tín chỉ thì không có qui định về số năm học, chỉ cần lấy đủ số tín chỉ cần thiết là có thể tốt nghiệp.

(c) Phân loại theo bộ môn (sự khác nhau về nội dung học tập)

(i) *Futsūka* (ngành phổ thông):

Văn, xã hội, toán, khoa học tự nhiên, anh văn v.v. là những bộ môn trọng tâm của hệ phổ thông

- *Futsūka Senmon Course* (Ngành chuyên khoa phổ thông):

Mặc dù là hệ phổ thông, nhưng chia ra thành nhiều chuyên ngành khác nhau để học chuyên sâu như: thể thao, nghệ thuật, phúc lợi xã hội.

(ii) *Senmon Gakka* (Chuyên ngành):

Có những khoa như nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, thủy sản, nữ công gia chánh, y tá, phúc lợi, lý toán, thể dục, quốc tế, quan hệ quốc tế, thông tin quốc tế, nghệ thuật, thể thao, công nghiệp tổng hợp, kỹ thuật, kiến thức cơ bản.

(iii) *Sōgō Gakka* (Ngành tổng hợp):

Đây là khoa có thể học được một cách tổng hợp nội dung của ngành phổ thông và ngành chuyên.

② Về việc học lên cấp 3

(a) Về kỳ thi tuyển

Tại hệ thống trường tư, có chế độ giới thiệu vào trường và chế độ dự thi vào trường. Trường tư có chương trình giảng dạy dựa trên tư tưởng, khái niệm khi lập trường và quan niệm đặc biệt của trường. Vì thế, cần thiết phải tìm hiểu kỹ qua những tờ quảng cáo, đến trường tham quan, tham dự giờ học để nắm bắt được đặc trưng của trường, các bộ môn học, khóa học v.v rồi hãy chọn trường.

Về trường công lập, tất cả các trường đều có tổ chức cuộc thi tuyển “tuyển chung”, hoặc với trường ban đêm, trường đào tạo từ xa thì có kỳ thi “tuyển chọn vào trường đêm và đào tạo từ xa”, trường sẽ dựa vào kết quả để tuyển chọn. Trường sẽ dựa vào những dữ liệu như giấy điều tra được thực hiện ở trường cấp 2, và phần thi học lực, phỏng vấn, kiểm tra đặc biệt v.v. được thực hiện vào ngày tổ chức thi để tuyển chọn.

Tùy theo trường mà nội dung chính yếu có khác nhau, hãy tham khảo nội dung tuyển chọn, hạng mục tuyển chọn của trường muốn vào, (với trường công thì có cuốn hướng dẫn “Tuyển chọn vào trường cấp 3 công lập của tỉnh Kanagawa”)

*** [Hướng dẫn dành cho những người sử dụng tiếng mẹ đẻ không phải là tiếng Nhật (tài liệu hướng dẫn nhập học vào trường công lập)]**

Đây là tài liệu hướng dẫn về kỳ thi vào cấp 3 các trường công lập dành cho học sinh và phụ huynh không biết tiếng Nhật, được viết bằng các thứ tiếng như Việt Nam, Campuchia, Lào, Hàn Quốc, Triều Tiên, Tagalogu (Philippin), Thái Lan, tiếng Anh, Trung Quốc, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha. Tài liệu này được soạn thảo bởi Ban Kế Hoạch Giáo Dục Cấp 3 Phòng Giáo Dục Tỉnh Kanagawa và tổ chức NPO Hojin Tabunka Kyosei Network Kanagawa (ME-net, Mạng lưới cộng sinh đa văn hóa pháp nhân).

Có thể tải tài liệu này từ trang web của Phòng Giáo Dục tỉnh Kanagawa. Xin mời tham khảo.

[\[http://www.pref.kanagawa.jp/cnt/fl60600/p447657.html\]](http://www.pref.kanagawa.jp/cnt/fl60600/p447657.html)

- * Đối với những học sinh đã học xong 9 năm tại nước ngoài, cần phải dự thi phê duyệt đủ “tư cách nhập học” tại Nhật Bản. Hãy liên lạc đến Phòng giáo dục tỉnh Kanagawa (số điện thoại : 045-210-8084).
- * Muốn vào học tại các trường công lập cấp 3 hệ phổ thông, học sinh cũng như phụ huynh phải là người cư trú trong tỉnh Kanagawa, hoặc phải dọn đến tỉnh Kanagawa cho đến ngày 1 tháng 4 năm nhập học cấp 3.

(b) Các kỳ thi tuyển sinh đặc biệt dành cho học sinh Nhật Bản sống ở nước ngoài quay về Nhật hoặc cho học sinh người nước ngoài.

(i) Tuyển sinh đặc biệt dành cho các học sinh sống ở nước ngoài quay về Nhật (có 6 trường công lập cấp 3 hệ phổ thông tổ chức tuyển dạng này)

Với những học sinh thuộc đối tượng “có tư cách nhập học vào các trường cấp 3 công lập của tỉnh Kanagawa, nguyên tắc là phải sống tại nước ngoài hơn 2 năm do cha mẹ đi công tác nước ngoài, quay trở về Nhật bản không quá 3 năm” sẽ được dự thi. Kỳ thi gồm có thi kiểm tra học lực (ba môn tiếng Anh, văn, toán), viết luận văn và phỏng vấn.

(ii) Tuyển sinh đặc biệt dành cho học sinh người nước ngoài sống trong tỉnh (có 9 trường hệ phổ thông và 1 trường hệ ban đêm tuyển dạng này)

Những học sinh người nước ngoài có tư cách nhập học trường cấp 3 công lập của tỉnh Kanagawa, hoặc những học sinh nước ngoài lấy quốc tịch Nhật trong vòng 3 năm, những người nhập vào Nhật có thời gian lưu trú trong vòng 3 năm tính đến ngày 1 tháng 2 của năm dự thi. Kỳ thi gồm có thi kiểm tra học lực 3 môn văn, toán, Anh văn và phỏng vấn.

(c) Phương pháp thi đặc biệt cho kỳ thi tuyển bình thường

Về kỳ thi kiểm tra học lực trường cấp 3 hệ công lập, Phòng Giáo Dục tỉnh Kanagawa có chế độ ưu đãi đặc biệt dành cho các học sinh người nước ngoài chuyển đến Nhật trong vòng 6 năm tính cho đến ngày 1 tháng 2 của năm dự thi như sau. Hiệu trưởng của trường cấp 2 sẽ gửi yêu cầu đến hiệu trưởng trường cấp 3. Hãy nhờ giáo viên chủ nhiệm về chế độ đặc biệt này.

[Phương pháp thi có thể áp dụng chế độ yêu cầu]

- (1) Đề bài thi kiểm tra học lực có đánh cách đọc (*furigana*) lên trên chữ Kanji.
- (2) Thời gian thi được kéo dài ra (dài nhất là gấp 1.5 lần bình thường)
- (3) Khi phỏng vấn nói cho dễ hiểu

Số điện thoại liên lạc các trường cấp 3

Trường cấp 3 thị lập Yokohama

Ban Giáo dục Cấp 3 Phòng Giáo dục Thành Phố Yokohama

TEL: 671-3272

Trường cấp 3 tỉnh lập Kanagawa

Ban Kế Hoạch Giáo Dục Cấp 3 Bộ Phận Chi Đạo Phòng Giáo Dục Tỉnh Kanagawa

TEL: 210-1111

Trường cấp 3 tư lập

Ban Xúc Tiến Học Đường Bộ phận Văn Hóa Kurashi Cục Nhân Dân tỉnh Kanagawa

TEL: 210-1111

(3) Về trường *Senshū Gakkō* (trường dạy nghề) và các loại trường khác

① *Senshū Gakkō*: trường dạy nghề

Trong số các trường dạy kỹ thuật chuyên môn hoặc nâng cao giáo dục, giáo dưỡng, thì loại trường này có mục đích và năm học có qui định rõ ràng.

Có “*Kōtō Katei*” (hệ cao đẳng) và “*Senmon Katei*” (hệ chuyên môn), nhưng chỉ có hệ cao đẳng là dành cho học sinh tốt nghiệp cấp 2. Có những chuyên môn như công nghiệp, y học, vệ sinh, nghiệp vụ thương nghiệp, trang phục gia chánh, giáo dục văn hóa v.v. Có những trường bắt đầu tuyển sinh từ tháng 10, do đó hãy tìm hiểu xem sau khi vào học sẽ lấy được chứng chỉ như thế nào, học phí ra sao .v. v càng sớm càng tốt.

② *Kakushu Gakkō*: các loại trường khác

Là các loại trường cũng dạy học về kiến thức chuyên môn, giáo dục tổng hợp giống như trường dạy nghề, nhưng có cơ sở thiết bị, điều kiện khác với trường dạy nghề thì sẽ gọi là “các loại trường khác” (*Kakushu Gakkō*)

③ *Shokugyō Gijutsukō*: trường kỹ thuật dạy nghề

Có các khóa học chuyên ngành như kỹ thuật công nghiệp, kỹ thuật xây dựng, dịch vụ xã hội v.v.. Học được kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp tại loại trường này. Ngoài ra, trường còn giới thiệu công ty cho đi làm, dạy cách phỏng vấn khi đi xin việc v.v. Thời gian huấn luyện gồm có khóa 1 năm và khóa 6 tháng dành cho các học sinh mới vừa tốt nghiệp cấp 2. Hãy hỏi giáo viên trường cấp 2 để biết thêm chi tiết.

Địa chỉ liên lạc của *Senshū Gakkō* và *Kakushu Gakkō*

Ban Xúc Tiến Học Đường Bộ phận Văn Hóa Kurashi Cục Nhân Dân tỉnh Kanagawa

TEL: 210-1111 (tổng đài)

Hiệp hội *Senshū Gakkō* và *Kakushu Gakkō* tỉnh Kanagawa

TEL: 312-2221

Địa chỉ liên lạc trường *Shokugyō Gijutsukō*

Ban Nhân Sự Bộ Phận Lao Động Cục Lao Động Công Thương Tỉnh Kanagawa

TEL: 210-5715 (tổng đài)

(4) *Kōtō Senmon Gakkō* (Trường chuyên môn cấp 3

Là trường đào tạo các kỹ thuật viên chuyên môn các ngành nghề khác nhau. Mất 5 năm để tốt nghiệp. Sau khi tốt nghiệp, hầu hết các học sinh đều đi làm ngay, nhưng nếu học sinh nào có nguyện vọng học lên đại học thì có chế độ chuyển tiếp lên trường đại học.

Trong toàn quốc có 55 trường chuyên môn cấp 3 này, tất cả các trường đều có ký túc xá.

Địa chỉ liên lạc trường chuyên môn cấp 3

Pháp nhân hành chính độc lập

Tổ chức trường chuyên môn cấp 3

TEL: 042-662-3120 (tổng đài)

X. Nơi liên lạc

X-1 Quầy cung cấp thông tin về đời sống cho người ngoại quốc, tư vấn và cử thông dịch viên thiện nguyện (cho đến thời điểm năm 2012)

☆ Quầy thông tin, tư vấn YOKE

TEL: 222-1209

Địa chỉ: *Yokohama-shi, Nishi-ku, Minato-Mirai 1-1-1 Pacifico Yokohama Yokohama Kokusai Kyōryoku Center 5F*

Ngôn ngữ: Tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc

Giờ làm việc: 10:00 ~ 11:30 / 12:30 ~ 16:30 (thứ hai đến thứ sáu),
10:00 ~ 12:30 (thứ bảy tuần thứ hai và thứ tư)

Ngày nghỉ: thứ bảy tuần thứ 1, 3, 5, chủ nhật, ngày lễ, cuối năm, Tết

<http://www.yoke.or.jp>

☆ Phòng giao lưu quốc tế Aoba

TEL: 989-5266 FAX: 982-0701

Địa chỉ: *Aoba-ku, Tana-chō 76, Aoba Kumin Kōryū Center, bên trong ga Tana*
(Đi bộ 1 phút từ ga Tana, đường tàu Denentoshi)

Giờ làm việc: 9:00 ~ 21:00 (thứ hai đến thứ bảy), 9:00 ~ 17:00 (chủ nhật và ngày lễ)

Ngày nghỉ: cuối năm, Tết, chủ nhật tuần thứ 4

<http://aoba-lounge.sakura.ne.jp/index.html>

☆ Góc đa văn hóa Izumi

TEL: 800-2487 FAX: 800-2518

Địa chỉ: *Izumi-ku Izumi-cho 4636-2* nằm trong Trung Tâm Hoạt Động Nhân Dân Quận Izumi
Tầng 1 trụ sở ủy ban Izumi

Thứ hai, thứ ba, thứ năm từ 9:00 ~ 16:00 thứ bảy tuần thứ 2 và thứ 4 từ 9:00 ~ 12:00

<http://www.city.yokohama.lg.jp/izumi/16press/25.02.04-shinkou.html>

☆ Kanazawa International Lounge

TEL: 786-0531 FAX: 786-0532

Địa chỉ: *Kanazawa-ku, Seto 22-2, Yokohama Shiritsu Daigaku Seagull Center 2F*
(Đi bộ 10 phút từ ga Kanazawa-hakkei đường tàu Keikyu)

Giờ làm việc: 9:00 ~ 17:30 (thứ ba đến thứ bảy)

Ngày nghỉ: thứ hai, ngày lễ, cuối năm, Tết, các ngày có sự kiện hoạt động của trường đại học thị lập Yokohama

<http://www.kanazawalounge.org/>

☆ Konan International Lounge

TEL: 848-0990 FAX: 848-3669

Địa chỉ: *Kōnan-ku, Kamiōoka-nishi 1-6-1 Yumeōoka Office Tower 13F*
(Đi bộ 4 phút từ ga Kamiooka đường tàu Keikyu và tàu ngầm thành phố Yokohama)

Giờ làm việc: 9:00 ~ 21:00 (thứ hai đến thứ bảy), 9:00 ~ 17:00 (chủ nhật, ngày lễ)

Ngày nghỉ: thứ tư tuần thứ 3 và cuối năm, Tết.

<http://www.konanlounge.com/>

- ☆ **Kohoku International Lounge** TEL: 430-5670 FAX: 430-5671
 Địa chỉ: *Kōhoku-ku, Mamedo 316-1*
 (Đi bộ 8 phút từ cửa Tây của ga Kikuna đường tàu JR Yokohama và Tokyu Toyoko)
 Giờ làm việc: 9:00 ~ 21:00 (thứ hai~ thứ sáu), 9:00 ~ 18:00 (thứ bảy), 9:00 ~ 17:00 (chủ nhật, ngày lễ)
 Ngày nghỉ: thứ hai tuần thứ 3 (nếu nhầm vào ngày lễ thì sẽ nghỉ vào ngày kế tiếp), cuối năm, Tết.
<http://homepage2.nifty.com/kohokulounge>
- ☆ **Tsuzuki MY Plaza (Đa văn hóa Tsuzuki & Plaza thanh thiếu niên)** TEL: 914-7171 FAX: 914-7172
 Địa chỉ: *Tsuzuki-ku, Nakagawa-chūō 1-25-1 Northport Mall 5F*
 Giờ làm việc: 10:00 ~ 21:00 (thứ hai ~ thứ sáu), 10:00 ~ 18:00 (thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ)
 Ngày nghỉ: thứ hai tuần thứ 3 (nếu nhầm vào ngày lễ thì sẽ nghỉ vào ngày kế tiếp), cuối năm, Tết.
<http://tsuzuki-myplaza.net/>
- ☆ **Naka International Lounge** TEL: 210-0667
 Địa chỉ: *Naka-ku, Nihon-ōdōri 34 (bên cạnh trụ sở ủy ban)*
 Giờ mở cửa: 10:00 ~ 17:00 (thứ hai, tư, năm, sáu, chủ nhật), 10:00 ~ 20:00 (thứ ba và thứ bảy)
 Ngày nghỉ: thứ hai tuần thứ tư (nếu nhầm vào ngày lễ thì sẽ nghỉ vào ngày kế tiếp), cuối năm, Tết.
<http://nakalounge.main.jp/>
- ☆ **Trung tâm giao lưu quốc tế Hodogaya** TEL: 337-0012 FAX: 337-0013
 Địa chỉ: *Hodogaya-ku, Iwama-chō 1-7-15, Iwama Shimin Plaza*
 (đi bộ 3 phút từ ga Tennocho đường tàu Sōtetsu)
 Giờ làm việc: 10:00 ~ 18:00 (thứ hai ~ chủ nhật)
 Ngày nghỉ: thứ hai tuần thứ 2, những ngày đặc biệt
<http://www.hodogaya-kokusai.com/>
- ☆ **Minami Shimin Katsudo / Tabunka Kyosei Lounge** TEL: 232-9544 (tiếng Nhật)
 TEL: 242-0888 (tiếng ngoại quốc) FAX: 242-0897
 Địa chỉ: *Minami-ku, Urafuno-chō 3-46, Urafuno Fukugō Fukushi Shisetsu 10F*
 (Đi bộ 5 phút từ ga Bandobashi Station đường tàu ngầm thành phố Yokohama)
 Giờ mở cửa: 9:00 ~ 17:00 (thứ hai ~ chủ nhật, ngày lễ)
 Ngày nghỉ: thứ hai tuần thứ 3, cuối năm, Tết.
<http://tabunka.minamilounge.com/>
- ☆ **Tsurumi International Lounge** TEL: 511-5311 FAX: 511-5312
 Địa chỉ: *Tsurumi-ku, Tsurumi-chūō 1-31-2, Sea-crane #214 (2F)*
 Giờ mở cửa: 9:00 ~ 21:00 (thứ hai ~ thứ bảy), 9:00 ~ 17:00 (chủ nhật và ngày lễ)
 Ngày nghỉ: thứ tư tuần thứ 3, từ 29/12 đến 1/3
<http://www.tsurumilounge.com/>

☆ **Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài Earth Plaza**

Địa chỉ: *Sakae-ku, Kosugaya 1-2-1, Kanagawa Kenritsu Chikyū Shimin Kanagawa Plaza*

- Tư vấn tổng hợp, tư vấn về pháp luật TEL: 896-2895

Ngôn ngữ: tiếng Anh, Trung Quốc, Triều Tiên, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha

- Tư vấn về giáo dục bằng các thứ tiếng: Philippin, Bồ Đào Nha, Trung Quốc, Tây Ban Nha

TEL: 896-2970 (tiếng Nhật) TEL: 896-2972 (tiếng nước ngoài)

(Xin mời xem trang web để biết chi tiết về giờ làm việc)

<http://www.earthplaza.jp/>

☆ **Tư vấn bằng tiếng nước ngoài của quận Izumi**

Quận Izumi có nhân viên tư vấn và thông dịch miễn phí dành riêng cho người hồi hương từ Trung Quốc và nạn nhân Đông Nam Á đang cư trú trong quận.

- Tư vấn về cư trú cho người hồi hương từ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc)

Thứ năm từ 10:00 ~ 16:00 TEL: 800-2334

- Tư vấn tiếng Việt Thứ sáu 9:00 ~ 17:00 (có thông dịch từ 10:00 ~ 16:00)

TEL: 801-3738

- Thông dịch tiếng Campuchia và tiếng Lào sẽ tổ chức qua điện thoại

<http://www.city.yokohama.lg.jp/izumi/02suishin/01kouhou/gaikokuseki.html>

X-2 Tư vấn về nhập học, chuyển trường, nhập học giữa chừng

☆ Hãy liên lạc đến Ban Đăng Ký Ủy Ban Quận. Có quận có đáp ứng bằng tiếng mẹ đẻ.

X-3 Lớp tiếng Nhật thiện nguyện, lớp hỗ trợ học tập

Mời tham khảo tại phần dữ liệu của lớp tiếng Nhật Hiệp Hội Giao Lưu Quốc Tế Yokohama

[\[http://www.yoke.or.jp/jdatabase/search.html\]](http://www.yoke.or.jp/jdatabase/search.html)

X-4 Trường dành cho người nước ngoài

Tại Yokohama có trường dành cho người nước ngoài bằng các thứ tiếng như tiếng Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Đức.

☆ Nơi liên lạc: Ban Xúc Tiến Học Đường Bộ phận Văn Hóa Kurashi Cục Nhân Dân tỉnh Kanagawa

TEL: 210-1111 (tổng đài)

X-5 Trường ban đêm cấp 2 thị lập Yokohama

Thành phố Yokohama có lớp học ban đêm cho các học sinh chưa hoàn tất chương trình học cấp 2 nhưng đã quá tuổi đi học. Vì không phải là lớp học tiếng Nhật, do đó việc dạy học tiếng Nhật không được chuẩn bị chu đáo. Nhưng nếu có nguyện vọng thì học sinh có thể học tiếng Nhật tại các lớp tiếng Nhật.

Với những người mang quốc tịch nước ngoài đã hoàn tất chương trình học bắt buộc sẽ không được vào học. Những người hội đủ 3 điều kiện sau đây sẽ được vào học.

- [1] Chưa hoàn tất chương trình học cấp 2
- [2] Đang sống hoặc làm việc tại thành phố Yokohama
- [3] Đã quá tuổi đi học

Giờ học thường khoảng từ 17:30 đến 21:00, học miễn phí. Tuy nhiên phải đóng tiền tài liệu và tiền bảo hiểm v.v. dự trù khi bị thương, v.v..

☆ Những trường có lớp ban đêm: Trường cấp 2 Maita (quận Minami)

☆ Nơi liên lạc:

Ban Kế Hoạch Chỉ Đạo Phòng Giáo Dục Thành Phố Yokohama

TEL: 671-4447

X-6 Hỗ trợ học tập

Những gia đình có con em đang theo học cấp 1, nếu gặp khó khăn về tài chính hãy thảo luận với nhà trường. Quý vị có thể nhận được hỗ trợ về các loại chi phí như chi phí cho dụng cụ học tập, chi phí du lịch học tập, tiền ăn v.v. Những người xin hưởng chế độ “*Shūgaku Enjo*” (hỗ trợ học tập) này sẽ nhận được đơn từ nhà trường. Có cả tài liệu và đơn xin bằng tiếng mẹ đẻ, hãy liên lạc với giáo viên.

☆ Nơi liên lạc (ngoài nhà trường): Ban Hỗ Trợ Học Đường Phòng Giáo Dục Thành Phố Yokohama

TEL: 671-3270

X-7 Học bổng

Có chế độ học bổng dành cho các học sinh gặp khó khăn trong vấn đề học tập vì tài chính.

☆ Nơi liên lạc: Ban Giáo Dục Cấp 3 Phòng Giáo Dục Thành Phố Yokohama

TEL: 671-3272

X-8 Những thủ tục khi trở về nước

Trong trường hợp muốn được chứng nhận đã theo học hoặc đã tốt nghiệp tại trường của Nhật, trường học sẽ cấp “Bằng tốt nghiệp” (*Sotsugyō Shōmeisho*) hoặc “Giấy chứng đã theo học” (*Zaigaku Shōmeisho*). Hãy thảo luận với trường học khi cần.

CHÀO MỪNG QUÍ VỊ ĐẾN VỚI HỆ THỐNG TRƯỜNG HỌC TẠI YOKOHAMA
III TÀI LIỆU DÀNH CHO PHỤ HUYNH



Phát hành lần đầu vào tháng 2 năm 2013
Phát hành bản chỉnh sửa vào tháng 4 năm 2016

Nơi phát hành Cục Hành Chánh Phòng Giáo Dục Thành Phố Yokohama Bộ Phận
Chỉ Đạo Ban Kế Hoạch Chỉ Đạo

Yokohama-shi Naka-ku Minato-cho 1-1
Điện thoại 045 (671) - 3588

- ◆ Có thể tải tài liệu “Chào mừng quý vị đến với hệ thống trường học tại Yokohama” từ trang web sau:

<http://www.city.yokohama.lg.jp/kyoiku/sidou1/nihongoshido-tebiki/>